

Bản án số: 45/2018/HSST

Ngày: 28/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Xuân Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh.

Bà Trịnh Thị Yến.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Thanh Tùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đình Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2018/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mã Văn Ch** - sinh năm 1972. Trú tại: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Mã Văn T(đã chết) và bà Vũ Thị H(đã chết). Vợ: Mai Thị B – sinh năm 1973. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2018 đến ngày 17/8/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Mã Văn H** - sinh năm 1984. Trú tại: xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Mã Văn H và bà Đặng Thị M. Vợ: Trịnh Thị Ng – sinh năm 1984. Bị cáo có 01 con, sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2018 đến ngày 17/8/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trịnh Ngọc Nh** (Trịnh Văn Nh) - sinh năm 1975. Trú tại: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Trịnh Đình T(đã chết) và bà Đào Thị C(đã chết). Vợ: Mai Thị H – sinh năm 1977. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2006.

Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 08/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Nhân thân: Ngày 24/01/2005 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trần Văn Th** - sinh năm 1995. Trú tại: xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch : Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Trần Văn X và bà Nguyễn Thị Ch. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2018 đến ngày 17/8/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Hàn Tuấn A** - sinh năm 1995. Trú tại: Tiểu khu H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Hàn Thanh B và bà Lê Thị H. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/8/2018 đến ngày 14/8/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn Tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 16/8/2018 đến ngày 16/10/2018, có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

1. Bà Mã Thị Ngh – sinh năm 1942(vắng mặt)

Trú tại: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Phạm Minh Th – sinh năm 1993(vắng mặt)

Trú tại: xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Trần Văn B – sinh năm 1979(vắng mặt)

Trú tại: xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ sáng ngày 11/8/2018, Mã Văn Ch ngồi uống nước tại nhà cô ruột là bà Mã Thị Ngh ở xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Ch nhìn thấy Trịnh Ngọc Nh đi xe máy qua nên gọi vào uống nước, sau đó Trần Văn Th, Phạm

Minh Th và Mã Văn H đi qua cũng vào ngồi uống nước. Trong lúc ngồi uống nước Mã Văn Ch nói “Anh em làm mấy ván bài cho vui nhĩ”(có nghĩa là đánh bài ăn tiền), không ai nói gì nhưng hiểu ý của Ch. Sau đó, Ch rủ Nh, Th, H vào trong bếp nhà bà Ngh để đánh bạc. Khi vào trong bếp nhìn thấy có một chiếc chiếu đã trải sẵn, ở góc bếp có một bộ bài tú lơ khơ đã qua sử dụng của thợ xây nhà để lại, Ch lấy bộ bài ra rồi cùng Nh, H, Th ngồi xuống chiếu đánh bạc dưới hình thức “ba cây” ăn tiền. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Hàn Tuấn A gọi điện thoại cho Th và biết Th đang ngồi chơi bài nên đến tham gia đánh bạc cùng với Ch, Nh, H, Th.

Hình thức đánh bạc các bị cáo thỏa thuận như sau: Bộ bài tú lơ khơ 52 cây được bỏ ra các cây từ 10 đến K, còn lại 36 cây từ A đến 9, người cầm cái (cầm chương) chia cho mỗi người ba cây bài để tính điểm và so sánh với người cầm cái; nếu điểm của người chơi lớn hơn điểm người cầm cái thì người cầm cái phải trả cho người chơi số tiền bằng với số tiền người chơi đã đặt cược, nếu điểm của người chơi thấp hơn thì mất số tiền đã đặt cược. Nếu điểm số bằng nhau thì phân định theo Cơ, Rô, Chuồn, Bích. Nếu ai có tổng điểm 10 cao hơn thì được cầm cái ở ván bài sau và được nhận số tiền gấp đôi số tiền đặt cược. Ai được sấp (ba lá bài giống nhau) thì được nhân ba lần số tiền đặt cược; được đồng hoa (ba lá bài liên tiếp nhau cùng chất) thì được nhân bốn lần số tiền đặt cược.

Đến 13 giờ, ngày 11/8/2018 khi Mã Văn Ch, Trịnh Ngọc N, Mã Văn H, Trần Văn Th và Hàn Tuấn A đang sát phạt lẫn nhau thì bị Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với Công an xã N bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: Tiền Việt Nam 19.000.000đ(*Mười chín triệu đồng*) và 36 cây bài tú lơ khơ sử dụng vào việc đánh bạc, phát hiện thu giữ trên người Mã Văn H số tiền 10.000.000đ(*Mười triệu đồng*) để xác minh, làm rõ.

Quá trình điều tra xác định số tiền 10.000.000đ Mã Văn H đem theo người không phải để đi đánh bạc, mà là của chị Trịnh Thị Ng (vợ H) đưa cho H để đi mua đồ dùng học tập cho con, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Trịnh Thị Ng. Số vật chứng còn lại là số tiền 19.000.000đ và 36 cây bài tú lơ khơ hiện đang được nhập kho, quỹ Chi cục Thi hành án dân sự huyện N chờ xử lý.

Trong vụ án này xác định có Phạm Minh Th ở xóm 2, xã N chỉ ngồi xem, không tham gia đánh bạc. Bà Mã Thị Ngh là chủ nhà, sáng ngày 11/8/2018 đi chợ về thấy Ch và các đồng phạm đang đánh bài ăn tiền trong bếp đã có hành động can ngăn, không cho chơi, ngoài ra bà Ngh không hưởng lợi từ những người đánh bạc. Do đó, Cơ quan điều tra không sử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 42/CT-VKSNS-TA ngày 24/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố các bị cáo Mã Văn Ch, Mã Văn H, Trịnh Ngọc Nh, Trần Văn Th và Hàn Tuấn A về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện N tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả đối với hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mã Văn Ch, Mã Văn H, Trịnh Ngọc Nh, Trần Văn Th và Hàn Tuấn A phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Ngọc Nh.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mã Văn Ch. Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mã Văn H. Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Văn Th và Hàn Tuấn A.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Ngọc Nh từ 09 đến 12 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án số 19/2017/HSST ngày 08/9/2017 của TAND huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án, được trừ 09 ngày tạm giữ của bản án trước. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2018.

Đề nghị xử phạt bị cáo Mã Văn Ch từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử phạt bị cáo Mã Văn H từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 18 ngày (do đã bị tạm giữ 06 ngày).

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Th từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ. Bị cáo Hàn Tuấn A từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Các bị cáo đều là lao động tự do, không có việc làm và không có thu nhập ổn định, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung và khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 36 cây bài tú lơ khơ. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 19.000.000đ mà các bị cáo dùng để đánh bạc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo Mã Văn Ch, Mã Văn H, Trịnh Ngọc Nh, Trần Văn Th và Hàn Tuấn A đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo

trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo đã thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng về thời gian, địa điểm, hình thức đánh bạc và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với thái độ xem thường pháp luật, không chịu lao động nhưng lại muốn hưởng thụ bằng hình thức đánh bạc, sát phạt lẫn nhau để thu lợi bất chính. Khoảng 08 giờ, ngày 11/8/2018 tại gia đình bà Mã Thị Ngh ở xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Mã Văn Ch khởi xướng, rủ rê Mã Văn H, Trịnh Ngọc Nh, Trần Văn Th đánh bạc dưới hình thức ba cây, sau đó Hàn Tuấn A đến cùng tham gia đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bị Công an huyện N phối hợp với Công an xã N bắt quả tang về hành vi đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*). Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo Mã Văn Ch, Mã Văn H, Trịnh Ngọc Nh, Trần Văn Th và Hàn Tuấn A về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi đánh bạc của các bị cáo tuy tính chất nguy hiểm cho xã hội không lớn, nhưng là một tệ nạn xuất hiện nhiều trong đời sống xã hội hiện nay, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi phạm tội khác. Hành vi của các bị cáo gây nên sự bất bình trong xã hội, gây ra sự xáo trộn về đời sống sinh hoạt trong cộng đồng dân cư, gây mất trật tự an ninh chung. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo, nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn. Bị cáo Mã Văn Ch giữ vị trí, vai trò đứng đầu vụ án, bởi Ch là người khởi xướng, rủ rê, lôi kéo các bị cáo khác tham gia đánh bạc. Rồi lần lượt đến các bị cáo Trịnh Ngọc Nh, Mã Văn H, Trần Văn Th, Hàn Tuấn A. Do vậy, bị cáo Ch phải chịu trách nhiệm hình sự ở mức cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo A là người đến sau, thời gian tham gia đánh bạc ít hơn các bị cáo khác nên chịu trách nhiệm hình sự ở mức thấp nhất.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Mã Văn Ch, Mã Văn H, Trần Văn Th và Hàn Tuấn A là những người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cho nên, các bị cáo Ch, H, Th, A được hưởng chung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Ch, H, Nh, Th, A đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, cho nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Ch, H, Th và A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Trịnh Ngọc Nh ngày 08/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội “Đánh bạc”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật mà tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách. Cho nên, bị cáo Nh phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Nh còn có nhân thân (Ngày 24/01/2005 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”), cần được xem xét khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo Nh có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự - Quân đội nhân dân Việt Nam, sau khi hoàn thành đã tham gia quân dự bị, đồng viên, do đó cũng cần được xem xét để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nh bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 13/02/2017 đến ngày 22/02/2017) tại Bản án số 19/2017/HSST ngày 08/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa được trừ đi khi quyết định tổng hợp hình phạt.

[5] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Trịnh Ngọc Nh ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt biết chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Mã Văn Ch, Mã Văn H. Trần Văn Th, Hàn Tuấn A xét thấy không cần thiết phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục là đủ, tạo điều kiện để các bị cáo cải tạo trở thành công dân tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo: Các bị cáo đều là lao động tự do, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, nên không khấu trừ một phần thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo .

[7] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 36 cây bài tú lơ khơ. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 19.000.000đ các bị cáo sử dụng để đánh bạc.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn theo qui định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Mã Văn Ch.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Ngọc Nh.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 đối với bị cáo Mã Văn H.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 đối với bị cáo Trần Văn Th, Hàn Tuấn A.

Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333; Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

*Tuyên bố: Các bị cáo Mã Văn Ch, Mã Văn H, Trịnh Ngọc Nh, Trần Văn Th, Hàn Tuấn A phạm tội "Đánh bạc".

*Xử phạt:

1. Bị cáo Mã Văn Ch 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Bị cáo Trịnh Ngọc Nh (Trịnh Văn Nhân) 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 08 tháng tù nhưng hưởng án treo tại bản án số 19/2017/HSST, ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 17 (mười bảy) tháng tù, được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ 13/02/2017 đến 22/02/2017) của bản án trước. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2018.

3. Bị cáo Mã Văn H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ đi 18 ngày (do đã bị tạm giữ 06 ngày). Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

4. Bị cáo Trần Văn Th 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

5. Bị cáo Hàn Tuấn A 25.000.000đ (*Hai mươi lăm triệu đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Mã Văn Ch cho UBND xã N, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo

thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Mã Văn H cho UBND xã N, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

*Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 36 cây bài tú lơ khơ. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 19.000.000đ(*Mười chín triệu đồng*) các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Số vật chứng trên theo Ủy nhiệm chi tại Kho bạc Nhà nước huyện N, tỉnh Thanh Hóa ngày 24/10/2018 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

*Về án phí: Buộc các bị cáo Mã Văn Ch, Mã Văn H, Trịnh Ngọc Nh, Trần Văn Th, Hàn Tuấn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Hùng